

Số: 08/2024/QĐST-HNGĐ

Mường Tè, ngày 28 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 12/2024/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2024 giữa:

- **Nguyên đơn: Chị Lý Thị T** - Sinh năm: 20xx

Địa chỉ: Bản B, xã B, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu

Nghề nghiệp: Trồng trọt

- **Bị đơn: Anh Đào Văn T2** - Sinh năm: 19xx

Địa chỉ: Bản B, xã B, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu

Nghề nghiệp: Trồng trọt

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ vào các điều 51, 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lý Thị T và anh Đào Văn T2
- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Lý Thị T và anh Đào Văn T2 thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2. *Về con chung*: Chị Lý Thị T và anh Đào Văn T2 có 01 con chung là cháu Đào Anh Q - sinh ngày 17/7/2021. Chị Lý Thị T và anh Đào Văn T2 thống nhất anh Đào Văn T2 là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Đào Anh Q - sinh ngày xx/xx/20xx cho đến khi đủ 18 tuổi. Chị Lý Thị T được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được quyền cản trở, trừ việc lợi dụng việc thăm con, gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về cấp dưỡng nuôi con chị Lý Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con.

2.3. *Về tài sản chung*: Chị Lý Thị T và anh Đào Văn T2 thỏa thuận, thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết

2.4. *Về nợ chung*: Chị Lý Thị T và anh Đào Văn T2 thỏa thuận, thống nhất không có nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết

2.5. *Về án phí*: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 7 Điều 26; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Chị Lý Thị T và anh Đào Văn T2 phải chịu 50% án phí dân sự sơ thẩm, chị T và anh T2 thỏa thuận, thống nhất chị T chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm không giá ngạch là 50% tương ứng với số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), được khấu trừ trong tổng số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000666 ngày 22/02/2024 của Chi cục T2 hành án dân sự huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Chị Lý Thị T đã nộp đủ. Trả lại cho chị Lý Thị T số tiền 150.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000666 ngày 22/02/2024 của Chi cục T2 hành án dân sự huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án tỉnh;
- VKSND huyện Mường Tè;
- THADS huyện Mường Tè;
- UBND xã B;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Đới Xuân Huy